

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH CÀ MAU Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST

Ngày: 25 – 5 – 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Xuân Miên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Minh Thuận

Bà Nguyễn Thu Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Điện – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Thị Thơ N** (*tên gọi khác Như*) – sinh ngày 01/01/1991 tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh C.; Tạm trú: Ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn Đức – sinh năm 1957, con bà Đinh Thị Lựu – sinh năm 1955; Chồng, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/9/2020 cho đến nay; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Trần Thị Hoa – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau; có mặt.

**- Bị hại:** Ông Lê Hữu D – sinh năm 1990, Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Xã Lâm Hải, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau; Tạm trú: Ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thị Thơ N và Lê Hữu D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2018 đến tháng 6/2020 thì không còn sống chung, do Nhỏ và Đức thường hay cự cãi và có lần Đức đánh Nhỏ.

Khoảng 20 giờ ngày 18/7/2020, tại nhà ông Bùi Văn Mạnh có tiệc nhậu gồm: Dương Thị Thơ N, Lê Hữu D, Bùi Văn Mạnh, Nguyễn Ri Ca. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Nhỏ về trước, Đức về sau. Trên đường về Đức bị té xe và được ông Nguyễn Hoàng Phương Hải đưa Đức về nhà. Đến nhà, Đức điện cho Nhỏ biết là Đức bị té xe và trách do Nhỏ bỏ về trước không chờ nên Đức chạy xe một mình bị té. Nghe vậy, Nhỏ chạy xe đến nhà xem Đức bị thương như thế nào. Gặp nhau, Đức và Nhỏ cự cãi nhau về việc Nhỏ bỏ về trước làm cho Đức té xe. Lúc này, Đức nắm đầu Nhỏ và tát vào mặt Nhỏ hai tát. Tức giận, Nhỏ đến nơi để kéo cặp phòng vệ sinh tại nhà của Đức lấy cây kéo (dài 19,2cm, lưỡi kéo dài 10cm bằng kim loại màu trắng, cán bằng kim loại màu đồng thau) đi lại nơi Đức đứng ở bậc thềm gạch phía trước đâm nhiều nhát vào người của Đức. Đức bỏ chạy ra cửa rào phía trước đóng cửa lại, Nhỏ tiếp tục đâm vào tay của Đức. Đức buông cửa rào và lùi ra phía sau đồng thời lấy điện thoại điện cho ông Mạnh, nói: Đức bị Nhỏ đâm. Nhỏ chạy theo tiếp tục đâm vào người Đức thì Đức quỵ xuống. Thấy Đức bị chảy nhiều máu và ngã quỵ, Nhỏ bỏ cây kéo, ôm đỡ Đức. Nhỏ điện xe Taxi và điện cho bà Ca nói: Đức bị chảy nhiều máu. Nghe vậy, bà Ca và ông Mạnh chạy đến cùng Nhỏ đưa Đức vào Bệnh viện Cà Mau cấp cứu.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 196/TgT -20 ngày 30/8/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Cà Mau, kết luận Lê Hữu D có các thương tích như sau:

- 01 vết sẹo vùng trán, kích thước 2,5cm x 0,2cm; Tỷ lệ 03%.
- 01 vết sẹo khoảng liên sườn II đường nách giữa bên phải, kích thước 1,5cm x 0,2cm; Tỷ lệ 01%.
- 01 vết sẹo khoảng liên sườn I đường nách giữa bên trái, kích thước 06cm x 0,3cm; Tỷ lệ 02%.
- 01 vết sẹo vùng cổ phải, kích thước 1,5cm x 0,2cm; Tỷ lệ 02%.
- 01 vết sẹo phẫu thuật dọc theo bờ dưới xương sườn V bên phải, kích thước 16cm x 0,2cm; Tỷ lệ 03%.
- 01 vết sẹo mô cái lòng bàn tay phải, kích thước 02cm x 0,3cm; Tỷ lệ 01%.
- Trần dịch màng phổi phải, tràn khí màng phổi trái đã dẫn lưu. Hiện tại ít dịch và dày dính màng phổi phải; Tỷ lệ 11%.
- Vết thương thủng tâm nhĩ phải đã phẫu thuật; Tỷ lệ 55%.
- 01 vết sẹo dẫn lưu khoảng liên sườn VI đường nách giữa bên trái, kích thước 1,5cm x 0,6cm; Tỷ lệ 01%.
- 01 vết sẹo dẫn lưu khoảng liên sườn II đường nách giữa bên phải, kích thước 1,8cm x 1,2cm; Tỷ lệ 01%.

Tổng tỷ lệ tổn thương tại thời điểm giám định là 65%.

Cáo trạng số 15/CT-VKS-P1 ngày 01 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau truy tố Dương Thị Thơ N về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123, khoản b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Thị Thơ N từ 05 đến 06 năm tù về tội “Giết người”; Áp dụng Điều 106 – Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo, 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần Jean dài màu xanh, 01 đồng hồ đeo tay mặt màu đen là tang vật của vụ án.

Bị cáo cho rằng bị cáo không cố ý giết chết bị hại.

Người bào chữa: Không có căn cứ nào chứng minh bị cáo có mục đích hay mong muốn tước đoạt tính mạng của bị hại. Hành vi của bị cáo chỉ phạm tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo Điều 135 của Bộ luật Hình sự. Bởi, khi thấy bị hại ngã xuống bị cáo đã bỏ kéo, ôm bị hại và gọi taxi đưa bị hại đi cấp cứu và hậu quả bị hại chỉ bị thương tích 65%. Về hình phạt yêu cầu xét xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất của điều luật quy định do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, e, s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm về phần dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình tiến hành tố tụng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cũng như người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo cho rằng bị cáo chỉ đâm anh D ngay trước bậc thêm nhà chứ không có tấn công anh D đến hàng rào và ở ngoài cửa rào.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng, không có đủ chứng cứ để chứng minh về ý thức chủ quan muốn tước đoạt tính mạng của bị hại nên bị cáo chỉ phạm tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo Điều 135 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo xác định, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra do bị cáo tự khai và đồng ý với lời khai nên đã ký tên vào biên bản hỏi cung. Nội dung lời khai của bị cáo đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vết thương trên người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường

và kết quả thực nghiệm điều tra, phù hợp với các chứng khác mà Cơ quan điều tra thu thập được như: Vật chứng, Bệnh án, Giấy chứng nhận thương tích.

Giám định pháp y về thương tích đối với anh D kết luận: Thương tích của bị hại do vật sắc hoặc nhọn tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, cơ, mạch máu, màng phổi, tim (Tâm nhĩ phải). Khám nghiệm hiện trường lúc 23 giờ ngày 18/7/2020 ghi nhận: Tại vị trí bậc thềm nhà có nhiều vết đỏ xầm nghi là máu, tại cổng rào có nhiều vết xầm nghi là máu, phía ngoài cửa hàng rào có nhiều vết xầm nghi là máu dạng nhỏ giọt trải dài trên sân xi măng theo hướng từ trong nhà ra tới lề đường nhựa. Do đó, bị cáo cho rằng bị cáo chỉ đâm bị hại tại vị trí bậc thềm nhà là không có cơ sở. Các chứng cứ trên có đủ cơ sở xác định: Toàn bộ các vết thương trên người của bị hại do chính bị cáo gây ra vào buổi tối ngày 18/7/2020. Hung khí gây thương tích cho bị hại là cây kéo có tại nhà của bị hại, là vật chứng sCơ quan điều tra thu được. Bị cáo đâm liên tiếp nhiều nhát vào vùng đầu, vùng cổ và ngực của bị hại. Tại thời điểm gây án, tư thế của bị cáo đứng trên bậc thềm nhà, bị hại đứng dưới bậc thềm nhà đối diện với bị cáo. Tay phải bị cáo cầm kéo, mũi kéo hướng về ngón tay út. Ngay khi bị đâm nhiều nhát, bị hại chạy ra phía trước đóng cửa lại (cửa rào là những thanh sắt ghép lại). Tay của bị hại nắm chặt cửa đóng lại không cho bị cáo tấn công. Bị cáo tiếp tục đâm vào tay bị hại, do bị đâm, bị hại buông cửa và lùi ra phía sau. Do cửa bung ra, bị cáo chạy theo và tiếp tục đâm bị hại thì thấy bị hại quy xuống, bị cáo dừng tấn công, bỏ kéo, ôm bị hại.

Diễn biến hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã chứng minh mức độ bị cáo tấn công bị hại rất nhanh, liên tục và dồn dập với cường độ tấn công mạnh. Bị cáo nhắm vào vị trí vùng đầu, cổ, ngực của bị hại để tấn công. Đây là những vị trí trọng yếu trên cơ thể con người, xâm phạm vào rất dễ dẫn đến tử vong. Bị cáo tấn công bị hại trong thời điểm bị cáo rất tức giận đó là: Ngay sau khi bị hại nắm đầu và tát vào mặt bị cáo 02 cái. Hung khí bị cáo sử dụng là cây kéo sắc, nhọn, dài 19,2cm, lưỡi kéo dài 10cm bằng kim loại. Giấy chứng nhận thương tích chẩn đoán: Vết thương thấu ngực trái thấu tâm nhĩ phải – Tràn máu màng phổi trái; Vết thương thấu ngực phải – Tràn máu màng phổi phải. Cơ quan Giám định pháp y xác định, các vết thương trên người bị hại nếu không cứu chữa kịp thời sẽ nguy hiểm đến tính mạng, có thể dẫn đến tử vong (BL: 356).

Với cường độ tấn công, vị trí trên cơ thể bị hại bị tác động, hung khí bị cáo sử dụng để tấn công đã chứng minh bị cáo biết rõ dùng kéo đâm nhiều nhát vào vùng cổ, vùng ngực bị hại thì hậu quả chết người có khả năng xảy ra và bị cáo đã chấp nhận hậu quả xảy ra. Ngay trong lúc thực hiện hành vi phạm tội ý thức chủ quan của bị cáo là chấp nhận hậu quả chết người xảy ra. Việc bị hại chỉ bị thương tích 65% mà không bị tử vong là do được cứu chữa kịp thời nên hậu quả chết người không xảy ra. Việc bị cáo thấy bị hại ngã quy liền bỏ kéo, ôm bị hại và gọi xe đưa đi cấp cứu là hành vi khách quan chứng minh bị cáo ăn năn hối cải sau khi tội phạm đã hoàn thành; Hành vi này chứng minh cho việc bị cáo đã làm giảm bớt tác hại của tội phạm để hậu quả chết người không xảy ra. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận lời bào chữa của người bào chữa.

Bị cáo thực hiện tội phạm do nguyên nhân từ việc bị đánh nên bị cáo đã sử dụng kéo đâm nhiều nhất vào người bị hại. Động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo là đâm bị hại để thỏa mãn sự bức tức, chấp nhận mọi hậu quả xảy. Với hành vi phạm tội và hậu quả tác hại do hành vi bị cáo gây ra; động cơ, mục đích, nguyên nhân và điều kiện phạm tội đã có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo Thơ dùng kéo đâm nhiều nhất vào người bị hại đã phạm vào tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Song quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Ngay sau khi thấy bị hại ngã quy bị cáo đã bỏ kéo, ôm bị hại và gọi xe để đưa bị hại đi cấp cứu nhằm giảm bớt thiệt hại do bị cáo gây ra. Bị cáo có tác động gia đình bị cáo bồi thường đủ số tiền theo yêu cầu bồi thường của bị hại. Sau khi vụ việc xảy ra bị cáo đến Cơ quan Công an đầu thú. Vụ án xảy ra cũng có phần lỗi của bị hại. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có người thân tham gia cách mạng. Do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm a, b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét hình phạt cho bị cáo.

[4] Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh D xác định toàn bộ chi phí điều trị, phía bị cáo đã bồi thường xong, anh đã nhận đủ 68.800.000đ nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

[5] Vật chứng, đồ vật: 01 cây kéo, lưỡi bằng kim loại màu trắng, có cán kim loại màu đồng thau là vật chứng vụ án; Vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần Jean dài màu xanh và 01 đồng hồ đeo tay mặt màu đen là tài sản của bị hại. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu nhận lại, đồ vật giá trị sử dụng không còn nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm a, b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Dương Thị Thơ N phạm tội Giết người.

**Tuyên phạt:** Bị cáo Dương Thị Thơ N 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 22/9/2020.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a

khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

**Tịch thu tiêu hủy:** 01 cây kéo, lưỡi bằng kim loại màu trắng, có cán kim loại màu đồng thau, 01 bên cán bị mất, thân kéo có chữ APOLEX (được niêm phong có ký hiệu V64/21 ngày 21/01/2021 bởi Viện pháp y Quốc Gia); 01 quần Jean dài màu xanh; 01 đồng hồ đeo tay mặt màu đen, dây kim loại màu trắng đã bị đứt; 01 áo thun ngắn tay màu trắng, trên tay áo vai trái có chữ P5000 có nhiều vết đỏ nghi vẫn là máu. Vật chứng trên Cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Cà Mau đang quản lý (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2021 – BL: 369).

**Án phí:** Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Dương Thị Thơ N phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại có có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh Cà Mau;
- Cục THA DS tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Cán bộ THA Hình sự;
- Lưu hồ sơ , án văn, Tòa hình sự;
- Lưu VT (TA:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Trịnh Xuân Miến**